

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49 /2017/ HSST
Ngày 27 /9 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Bốn

Bà Hoàng Thị Đào.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 09 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thọ Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/TLST – HS ngày 06 tháng 9 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52 /2017/QĐST–HS ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lang Văn T, tên gọi khác: không.

Sinh năm 1984 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lang Văn L và bà Lò Thị M; Vợ: Mạc Thị S; Con: có 02 người (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013); Tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 30 tháng 7 năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 6 năm 2017 đến nay. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lang Văn T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản C, xã C, huyện Q, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/6/2017, tại khu vực xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp phối hợp với ban công an xã Yên Hợp phát hiện bắt quả tang Lang Văn T đang tàng trữ 02 hai gói chất bột nén màu trắng.

Kết luận giám định số 726/KL-PC54 ngày 24/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công An tỉnh Nghệ An kết luận: 02 gói chất bột nén màu trắng thu giữ của Lang Văn T gửi tới giám định là heroin có trọng lượng 0,1 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Lang Văn T khai nhận khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/6/2017, bị cáo đến khu vực gần ngã 3 S thuộc xã T, huyện Q tìm mua heroin về mục đích là để sử dụng. Đến nơi, T mua được của một người đàn ông tên T một gói heroin và người này cho T thêm một gói nhỏ nữa. Khi bị cáo đang trên đường về đến xóm T, xã Y thì bị bắt quả tang.

Bị cáo nhất trí với truy tố của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đề nghị được trả lại 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo và trả lại chiếc xe máy cho anh Lang Văn T.

Bản cáo trạng số 54/VKS – HS ngày 05/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Lang Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lang Văn T khai nhận khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/6/2017, bị cáo đến khu vực gần ngã 3 S thuộc xã , huyện Q mua được của một người đàn ông tên T một gói heroin và người này cho T thêm một gói nhỏ nữa. Lời khai của bị cáo là tự nguyện, thống nhất, phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng vụ án được thu giữ.

Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi cất giữ hai gói heroin có trọng lượng 0,1 gam, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lang Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Xử phạt bị cáo Lang Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì thư niêm phong; trả lại cho Lang Văn T 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 10.000 đồng; trả lại cho anh Lang Văn T 01 chiếc xe máy.

Bị cáo Lang Văn T nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lang Văn T thừa nhận vào khoảng 11 giờ ngày 19/6/2017, tại xóm T, xã Y, huyện Q, T đang trên đường đưa 02 gói heroin có trọng lượng 0,1 gam về để sử dụng thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng vụ án được thu giữ nên có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Lang Văn T đã cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo Lang Văn T đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đã bị xét xử về tội phạm ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho Lang Văn T: Vì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời để thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội, theo điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/ 2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14; Cần áp dụng khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức khởi điểm theo đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “ Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến

năm mươi triệu đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nông nghiệp, không có thu nhập, đang ở cùng gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. .

[5] Đối với Lang Văn D là người nhờ và đưa điện thoại cho T đi cầm cố được 200.000 đồng và T đi mua được 01 gói heroin để sử dụng nhưng trọng lượng 01 gói heroin là 0,07 gam nên hành vi đó chưa cấu thành tội phạm. Công an huyện Quỳnh Hợp đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Lang Văn D là đủ.

[6] Vật chứng vụ án: 02 gói heroin thu giữ của Lang Văn T có trọng lượng 0,1 gam nhưng đã đưa đi giám định hết nay chỉ còn lại vỏ bao niêm phong cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 bao thuốc lá Thăng Long, trong có 01 bật lửa, 06 điếu thuốc lá là vật không có giá trị cũng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 10.000 đồng thu tại Lang Văn T là tiền của bị cáo có sau khi cầm cố điện thoại nên cần trả lại cho bị cáo.

01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu MASSTEL, màn hình bị vỡ một số vị trí là tài sản của Lang Văn T nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

01 chiếc xe máy biển kiểm soát 37 X6 -1497 là tài sản của anh Lang Văn T nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Bị cáo Lang Văn T chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lang Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Lang Văn T **02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 19/6/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vỏ bao niêm phong và 01 bao thuốc lá Thăng Long, trong có 01 bật lửa, 06 điếu thuốc lá thu giữ của Lang Văn T.

Trả lại cho Lang Văn T 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu MASSTEL, màn hình bị vỡ một số vị trí và số tiền 10.000 đồng (số tiền hiện nay đang tạm gửi vào tài khoản số 3949.0.9042237.00000 của Công an huyện Quỳnh Hợp tại kho bạc Nhà nước Quỳnh Hợp).

Trả lại 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 37 X6 -1497 cho anh Lang Văn T.

Đặc điểm chi tiết các vật chứng (điện thoại và xe máy) được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06/9/2017 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng Điều 98 và khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo Lang Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lang Văn T có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/ 9 /2017. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ an,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- TH A DS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Dương sự,
- lưu.

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn